

Số: 02/2023/BC-TTH

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO Thường niên năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Quý cổ đông công ty

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thương mại và dịch vụ Tiến Thành
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100596523
- Vốn điều lệ: 373.748.460.000 VNĐ
- Vốn đầu tư chủ sở hữu: 373.748.460.000 VNĐ
- Địa chỉ: KĐT Việt Hưng, phường Đức Giang, quận Long Biên, TP. Hà Nội.
- Số điện thoại: (84.4) 38770620
- Số fax: (84.4) 38772668
- Website: tienthanhjsc.vn
- Mã cổ phiếu: TTH
- Quá trình hình thành và phát triển

Công ty TNHH Tiến Thành được thành lập từ năm 1994, hoạt động sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ. Với phương châm “Gắn lợi ích xã hội trong kinh doanh sản xuất” Công ty đã tiếp nhận người khuyết tật có khả năng lao động trên địa bàn các tỉnh phía Bắc đến và làm việc tại Công ty.

Ngày 12/12/1994, Công ty được Sở Lao động Thương binh và xã hội Hà Nội trao quyết định là cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng lao động là người khuyết tật.

Ngày 04/11/2003, Công ty TNHH Tiến Thành chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành, được Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100596523 với vốn điều lệ là 8 (tám) tỷ đồng. Bên cạnh việc duy trì sản xuất mặt hàng thủ công mỹ nghệ cho người lao động khuyết tật, Tiến Thành còn mở rộng thêm hoạt động kinh doanh thời trang cao cấp và kinh doanh đầu tư Bất động sản.

Trải qua 15 năm hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, quy mô vốn điều lệ của công ty đã tăng trưởng từ 8 (tám) tỷ đồng lên gần 300 tỷ đồng, hiệu quả hoạt động được nâng cao qua các năm.

Trong quá trình hoạt động, theo định hướng của Ban Lãnh đạo Công ty, Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành luôn làm tốt công tác sử dụng lao động là người



khuyết tật. Hàng năm Công ty được Sở Lao động Thương Binh và Xã hội Thành phố Hà Nội cấp chứng nhận là cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng từ 30% trở lên lao động là người khuyết tật. Đồng thời, Công ty cũng được Liên đoàn lao động công nhận là đơn vị đạt danh hiệu vững mạnh. Bên cạnh đó, Công ty và cá nhân các lãnh đạo của Công ty cũng nhận được nhiều bằng khen từ các Sở, ban, ngành của TP. Hà Nội.

Ngày 31/03/2016, Tiến Thành đã trở thành công ty đại chúng.

Ngày 26/10/2016, 10 triệu cổ phiếu của Công ty CP Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành đã được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 09/01/2017 Công ty đã hoàn thành phát hành 2.999.998 cổ phiếu để trả cổ tức, tăng vốn điều lệ lên 129.999.980.000 VNĐ.

Ngày 09/11/2017 Công ty đã phát hành thành công 16.899.983 cổ phiếu, trong đó 3.899.985 cổ phiếu phát hành để trả cổ tức và 12.999.998 cổ phiếu chào bán ra công chúng tăng vốn điều lệ của công ty lên gần 300 tỷ đồng.

Ngày 09/09/2020 Công ty đã phát hành thành công 7.474.865 cổ phiếu để trả cổ tức tăng vốn điều lệ công ty lên 373.748.460.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

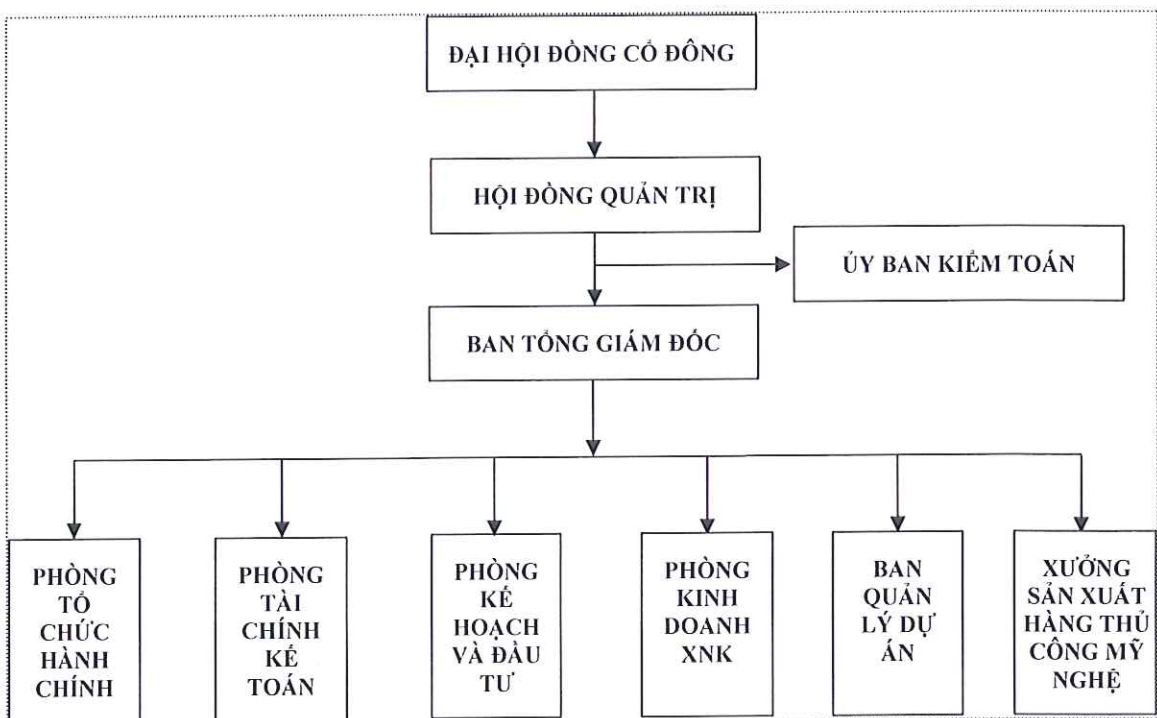
- Ngành nghề kinh doanh chính là Sản xuất sắt, thép, gang (chi tiết: Sản xuất phôi thép, gang; sản xuất sắt, thép;) và các ngành nghề khác như sản xuất sản phẩm từ plastic, bán buôn vải, hàng may sẵn,....

- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội và các tỉnh thành khu vực phía bắc

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp gồm Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HDQT) và Tổng Giám đốc (TGD). Có UBKT trực thuộc HĐQT.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của công ty:
 - + Luôn cố gắng hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.
 - + Tiếp tục duy trì và phát triển mảng kinh doanh thương mại, xây dựng hình ảnh và thương hiệu của Công ty.
 - + Duy trì hoạt động sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ với mục đích chủ yếu là đóng góp cho cộng đồng và xã hội thông qua việc tạo công ăn việc làm cho lao động khuyết tật.
 - + Đào tạo và phát triển nguồn lực nhân sự chất lượng, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - + Tiếp tục phát triển mảng kinh doanh thương mại: Thời trang, khoáng sản....
 - + Mở rộng khoản đầu tư hướng theo mô hình Holdings
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:
 - + Tăng trưởng kinh tế bền vững: tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, duy trì mức trả cổ tức hàng năm cho cổ đông.
 - + Phát triển xã hội bền vững: Cung cấp các sản phẩm chất lượng, phù hợp với nhu cầu của khách hàng; Đảm bảo môi trường làm việc và quyền lợi cho người lao động tạo sự gắn bó lâu dài với công ty; Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động khuyết tật.
 - + Giữ gìn môi trường bền vững: Tuân thủ các quy định của pháp luật ngăn ngừa ô nhiễm môi trường; tiết kiệm năng lượng, văn phòng phẩm giảm thiểu rác thải văn phòng....

5. Các rủi ro:

✓ Rủi ro về kinh tế:

Rủi ro về kinh tế là các loại rủi ro tạo ra từ các yếu tố vĩ mô, trong đó các yếu tố cơ bản tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp là tăng trưởng GDP, tỷ lệ lạm phát và lãi suất.

Kết thúc năm 2022, GDP tăng 8,02% so với năm trước do nền kinh tế được khôi phục trở lại và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022. Về lạm phát, CPI bình quân quý IV tăng 0,67% so với quý trước, tăng 4,41% so với cùng kỳ năm 2021. Tính chung CPI bình quân cả năm tăng 3,15% so với năm 2021, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra (dưới 4%).

Trong bối cảnh nền kinh tế 2022 lạm phát cao tăng cao và đạt các mốc kỉ lục, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã thực hiện tăng lãi suất nhanh và mạnh nhằm ngăn chặn và kiểm soát lạm phát. Ngân hàng nhà nước (NHNN) cũng nhiều lần điều chỉnh lãi suất để

kiểm soát lạm phát và bảo vệ đồng bản tệ trước sự biến động nhanh chóng của các nền kinh tế trên thế giới.

Hàng loạt thách thức trong năm 2022 sẽ tiếp tục tác động và kéo dài sang năm 2023, có thể kể đến như: Cuộc chiến tại Ukraine kéo dài; chính sách Zero Covid và suy giảm tăng trưởng tại Trung Quốc; tình trạng đứt gãy các chuỗi cung ứng toàn cầu; chính sách tăng lãi suất của Mỹ và phản ứng các ngân hàng trung ương lớn khác; khủng hoảng năng lượng tại Liên minh châu Âu và đặc biệt là vòng xoáy lạm phát và nguy cơ suy thoái tại các nền kinh tế lớn. Với những thách thức trên, lạm phát sẽ còn kéo dài trong năm 2023 và kéo theo đó là lãi suất cũng tăng cao. Điều này sẽ làm tăng chi phí lãi vay ảnh hưởng đến lợi nhuận của công ty.

✓ *Rủi ro về luật pháp:*

Rủi ro luật pháp là những rủi ro thay đổi chính sách theo chiều hướng bất lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Rủi ro luật pháp còn là rủi ro phát sinh từ việc không áp dụng kịp thời, phù hợp các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Là doanh nghiệp hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần đồng thời niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), vì vậy mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản dưới luật và các quy định hướng dẫn liên quan. Trong những năm gần đây, Quốc hội đã thông qua nhiều luật quan trọng nhằm hoàn thiện khung pháp lý cho môi trường kinh doanh, hoạt động của các công ty đại chúng, công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt. Bên cạnh đó, Bộ tài chính cũng ban hành nhiều văn bản luật để hướng dẫn các công ty trong công tác quản trị công ty.

✓ *Rủi ro dịch bệnh:*

Mặc dù đại dịch Covid đã đi qua giai đoạn căng thẳng nhất nhưng nó vẫn còn ở đó. Các biến thể của Covid vẫn còn khó kiểm soát và chính sách Zero Covid của Trung Quốc cũng phần nào ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu – một mảng hoạt động của công ty. Do đó, dịch bệnh Covid vẫn được coi là rủi ro có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2023.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022		Tỷ lệ (%)	
		Kế hoạch	Thực hiện	So với cùng kỳ	TH/KH
Doanh thu thuần	252.043	180.000	462.549	184%	257%
Lợi nhuận trước thuế	723	1.000	-1.657	N/A	N/A
Lợi nhuận sau thuế	723	1.000	-1.803	N/A	N/A

Trong năm 2022, những tháng đầu năm dịch bệnh Covid diễn biến đặc biệt phức tạp nên đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của công ty. Trong năm 2022, Công ty ghi

nhận doanh thu từ mảng bất động sản dẫn đến doanh thu tăng. Tuy nhiên do giá vốn cao, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp lớn nên lợi nhuận không đạt được chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự

❖ Danh sách ban điều hành:

Ông Phan Thanh Nam – Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Phan Thanh Nam
- Sinh năm : 1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 72, TDP Viên 7, P. Cổ Nhuế, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Lập trình ứng dụng
- Quá trình công tác
 - 2007 - 2008 : Giám sát khu vực – Công ty Sơn 4 Orange
 - 2006 - 2016 : Giám sát khu vực & Quản lý vùng – CTTNHH Sơn TOA
 - 2016 – 2019 : Quản lý bộ phận kinh doanh – CTTNHH KCC Việt Nam
 - 23/4/2019 đến nay : Thành viên HĐQT – CTCP Thương mại và Dịch vụ Tiên Thành
 - 12/11/2019 đến nay : Tổng Giám đốc – CTCP Thương mại và Dịch vụ Tiên Thành
- Chức vụ tại Công ty : Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Tổng số CP nắm giữ : 0 cổ phần

Ông Phạm Quang Chiến – Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên : Phạm Quang Chiến
- Năm sinh : 1986
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Lâm Xuyên 2, Tam Hồng, Yên Lạc, Vĩnh Phúc
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác
 - 2009 - 2016 : Tổ trưởng - Công ty cổ phần Licogi 13 E&C
 - 2016 đến nay : Giám đốc - Công ty TNHH Dịch vụ TM Nam Hà Nội
 - 7/2020 đến nay : Tổng giám đốc - CTCP Đầu tư Phương Đông Hòa Bình
 - 10/2020 đến nay : Phó Tổng giám đốc CTCP Thương mại và Dịch vụ Tiên Thành
- Chức vụ tại Công ty : Phó Tổng giám đốc
- Tổng số CP nắm giữ : 0 cổ phần

Bà Nguyễn Thị Huệ – Kế toán trưởng

- Họ và tên : Nguyễn Thị Huệ
- Sinh năm : 1984
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú: : CT4, KĐT Văn Khê, Phường La Khê, Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác
 - 2008 - 2015 : Phụ trách phòng Tài chính kế toán Công ty T&T Hưng Yên
 - 2015 - 2016 : Kế toán trưởng Công ty TNHH Aeolus Phong Thần
 - 2017 – 2018 : Kế toán trưởng Công ty TNHH Aeolus Henan
 - 2019 – 2020 : Kế toán trưởng Công ty CP dịch vụ an ninh Thành Đồng
 - 2021 – 2022 : Nhân viên kế toán Công ty CP Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành
- 19/04/2022 đến nay : Kế toán trưởng Công ty CP Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành
- Chức vụ tại Công ty : Kế toán trưởng
- Tổng số CP nắm giữ : 0 cổ phần

❖ Những thay đổi trong ban điều hành:

- Miễn nhiệm ông Nguyễn Văn Quyết – Chủ tịch HĐQT bổ nhiệm bà Đào Vũ Thịnh Vân – Chủ tịch HĐQT (theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/06/2022)
- Miễn nhiệm bà Ngô Thị Kim Phụng – Thành viên HĐQT bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Huệ - Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng (theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/06/2022).

❖ Số lượng cán bộ, nhân viên, các chính sách, thay đổi chính sách đối với người lao động:

Tính đến thời điểm 31/12/2022, số lượng người lao động tại Công ty là 21 người. Chính sách đóng góp cho cộng đồng và xã hội của Công ty được thể hiện thông qua các hoạt động hỗ trợ y tế công cộng, tạo công ăn việc làm cho người khuyết tật. Công ty đã sử dụng hiệu quả lao động là người khuyết tật trong hoạt động sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ: mây tre đan, sơn mài, hàng thủ công từ giấy,... qua đó tạo cho người khuyết tật có cơ hội cải thiện cuộc sống.

- Chính sách phát triển nguồn nhân lực: Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo và bồi dưỡng ngắn hạn phù hợp đối với từng vị trí, nâng cao năng lực quản lý, năng lực làm việc của nhân viên. Bên cạnh đó, Công ty luôn coi trọng việc thu hút nhân tài trẻ, giỏi; phát triển năng lực, kỹ năng chuyên môn của đội ngũ nhân viên có sẵn theo hướng chuyên nghiệp hóa, tăng hiệu suất làm việc và đáp ứng được nhu cầu công việc trong thời kỳ hội nhập hiện nay.

- Chính sách tiền lương, thưởng: Định hướng tiền lương và tiền thưởng phân phối cho người lao động luôn tương xứng với chức danh và kết quả làm việc của người lao động.

- Chính sách bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ xã hội cho người lao động theo Luật lao động và Nội quy lao động. Công ty thực hiện chế độ làm việc 44h/tuần, ngoài ra có thể làm thêm giờ với mức lương thỏa thuận, cao hơn mức bình thường nếu công việc yêu cầu nhưng vẫn đảm bảo chế độ nghỉ ngơi và làm việc theo đúng quy định của pháp luật. Vào dịp lễ tết công ty có tổ chức tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong công ty. Đối với người lao động khuyết tật: công ty có chính sách đảm bảo an toàn cho lao động người khuyết tật, sắp xếp chỗ ăn ở, hỗ trợ tiền ăn hàng ngày cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

❖ Tình hình thực hiện dự án

- Dự án Tiến Thành Tower: Hiện tại dự án đã triển khai thi công xây dựng và hoàn thiện cơ bản. Dự kiến sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng trong quý 3/2023. Tính đến thời điểm hiện tại, dự án đã mở bán được 60% căn hộ và ghi nhận phần còn lại vào quý 4 năm 2023.

b) Công ty con: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2021 (đồng)	Năm 2022 (đồng)	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	684.903.163.338	786.522.903.524	15%
Doanh thu thuần	252.043.185.052	462.548.615.697	84%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	721.757.292	-2.857.608.092	N/A
Lợi nhuận khác	1.199.271	1.200.364.490	99991%
Lợi nhuận trước thuế	722.956.563	-1.657.243.602	N/A
Lợi nhuận sau thuế	722.956.563	-1.803.630.495	N/A
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (lần) Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,05	1,88	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (lần) Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,19	0,88	

2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản (%)	40,3	48,3	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	67,6	93,3	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân (lần)	1,05	1,49	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần)	0,37	0,59	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	0,29	-0,39	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	0,18	-0,44	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)	0,11	-0,23	
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần (%)	0,29	-0,62	

5. *Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 37.374.846 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông

Trong đó: Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 37.374.846 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông (theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/04/2022)

Tổng số 6.078 cổ đông. Trong đó:

- 0 cổ đông lớn, 6.078 cổ đông nhỏ
- 11 cổ đông tổ chức, 6.067 cổ đông cá nhân
- 6.070 cổ đông trong nước, 8 cổ đông nước ngoài.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. *Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty*

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không có

6.2. Quản lý nguồn nguyên liệu

Công ty hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh thương mại không phải là đơn vị sản xuất, nên chủ yếu là nhập thành phẩm để kinh doanh thương mại.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Năng lượng phục vụ cho hoạt động kinh doanh của công ty chủ yếu là điện năng. Nguồn điện được công ty sử dụng tiết kiệm để giảm chi phí đầu vào nhằm gia tăng lợi nhuận.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nguồn nước sạch do thành phố cung cấp.

b) Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Hiện tại công ty chưa có hệ thống tái chế và tái sử dụng lại nguồn nước đã qua sử dụng.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động tại thời điểm 31/12/2022 là 21 người
- Mức thu nhập bình quân: 7.000.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Công ty luôn thực hiện các chính sách lao động đúng theo Luật lao động, Nội quy lao động.

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày; 5,5 ngày/tuần; nghỉ chiều thứ 7 và chủ nhật. Khi phát sinh các công việc và có yêu cầu tiến độ CBNV có thể đăng ký làm thêm giờ và được hưởng chế độ đãi ngộ thỏa đáng. Người lao động được nghỉ các ngày lễ tết, nghỉ ốm, thai sản... theo quy định của nhà nước và có tối thiểu 12 ngày nghỉ phép/năm làm việc tại Công ty.

- Điều kiện làm việc: Đối với khối nhân viên văn phòng Công ty trang bị đầy đủ cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng điều kiện làm việc cho người lao động. Đối với người lao động là người khuyết tật, công ty sắp xếp chỗ ăn nghỉ và hỗ trợ tiền ăn; thực hiện nghiêm chỉnh chế độ bảo hộ an toàn lao động, an toàn vệ sinh lao động không để xảy ra bất kỳ tai nạn không mong muốn nào.

- Chính sách tuyển dụng: Tuyển dụng nhân sự trên bảng mô tả công việc đã xây dựng, tuyển dụng theo đúng quy trình công ty đã ban hành đảm bảo tuyển được nhân sự phù hợp với môi trường làm việc tại Công ty.

- Chính sách lương, thưởng: Định hướng tiền lương, thưởng phân phối cho người lao động tương xứng với vị trí chức danh, thâm niên công tác và kết quả làm việc của người lao động. Định kỳ thực hiện đánh giá nhân sự để điều chuyển vị trí công tác cho phù hợp và tăng lương cho người lao động.

- Chính sách bảo hiểm, phúc lợi xã hội: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ xã hội cho người lao động theo Luật lao động và Nội

quy lao động. Giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ phép, nghỉ lễ tết theo quy định, trợ cấp khó khăn. Có chính sách hỗ trợ người lao động trong những giai đoạn nghỉ giãn cách xã hội.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và phân loại nhân viên: Năm 2022, Công ty không tổ chức các chương trình đào tạo cho CBCNV.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty đã tạo công ăn việc làm cho nhiều người khuyết tật trong hoạt động sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ: mây tre đan, hàng thủ công từ giấy,...giúp họ có cơ hội cải thiện cuộc sống. Bên cạnh đó, công tác từ thiện xã hội luôn được công ty quan tâm.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Doanh thu năm 2022 đạt 462 tỷ đồng, tăng 84% so với cùng kỳ và đạt 257% so với KH đề ra. Lợi nhuận sau thuế lỗ 1.803 triệu đồng, không đạt so với kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chính không hoàn thành kế hoạch là do do giá vốn cao, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp lớn nên lợi nhuận không đạt được chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		Tăng/ Giảm	Tăng/ Giảm
		Giá trị [1] (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị [2] (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	[3]=[2]-[1] (Tỷ đồng)	[4]=[3]/[1] (%)
	Tổng tài sản	684,9	100	786,5	100	101,6	15
1	Tài sản ngắn hạn	542,6	79	714	91	171,4	32
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	50,2	7	23,6	3	-26,6	-53
1.2	Các khoản phải thu	264,8	39	305,7	39	41	15
1.3	Hàng tồn kho	227,3	33	379,5	48	152,2	67
2	Tài sản dài hạn	142,3	18	72,5	9	-69,8	-49
2.1	Tài sản cố định	59,9	9	0,089	0	-59,8	-100
2.2	Đầu tư tài chính	82,2	12	72,2	9	-10	-12

(Căn cứ số liệu Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán)

Tính đến 31/12/2022, tổng giá trị tài sản của công ty là 786,5 tỷ đồng tăng 15% so thời điểm đầu năm. Trong đó tài sản ngắn hạn chiếm 91% , tài sản dài hạn chiếm 9% trong cơ cấu tổng tài sản.

- Trong cơ cấu tài sản, hàng tồn kho chiếm tỷ trọng lớn nhất, ở mức 48% tổng tài sản. Tiếp đó là các khoản phải thu chiếm 39%. Công ty cần tăng cường công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ từ khách hàng.

- Hiệu suất sử dụng tài sản:

$$\text{Vòng quay tổng tài sản} = \frac{\text{Tổng doanh thu thuần}}{\text{Tổng tài sản bình quân}} = \frac{462 \text{ tỷ đồng}}{735,7 \text{ tỷ đồng}} = 0,63 \text{ vòng}$$

$$\text{Vòng quay tài sản cố định} = \frac{\text{Tổng doanh thu thuần}}{\text{Tổng tài sản cố định bq}} = \frac{462 \text{ tỷ đồng}}{30 \text{ tỷ đồng}} = 15,4 \text{ vòng}$$

b) Tình hình nợ phải trả:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021		2022		Tăng, giảm [3]=[2]-[1] (Tỷ đồng)	Tăng, giảm [4]=[3]/[1] (%)
		Giá trị [1] (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị [2] (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)		
	Tổng nguồn vốn	684,9	100	786,5	100	101,6	15
	Nợ phải trả	276,2	40	379,6	48	103,4	37
1	Nợ ngắn hạn	265,2	39	379,6	48	114,4	43
1.1	Phải trả người bán	45,3	7	64,5	8	19,2	42
1.2	Người mua trả tiền trước	91,2	13	282,6	36	191,4	210
1.3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2,9	0,4	0,4	0,1	-2,5	-87
1.4	Phải trả NH khác	67,6	10	29,9	4	-37,7	-56
1.5	Vay nợ thuê tài chính ngắn hạn	55,4	8	0	0	-55,4	-100
2	Nợ dài hạn	11	2	0	0	-11	-100
2.1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	11	2	0	0	-11	-100
3	Vốn chủ sở hữu	408,6	60	406,9	52	-1,7	-0,4

(Căn cứ số liệu Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán)

Tính đến ngày 31/12/2022: Tổng nguồn vốn của Công ty tăng 15% so với thời điểm đầu năm. Các khoản nợ của Công ty tăng 37%. Trong đó cơ cấu nợ phải trả, chủ yếu là nợ ngắn hạn (phải trả người bán, người mua trả tiền trước và phải trả ngắn hạn khác).

Các chỉ số nợ phải trả:

$$\text{Hệ số nợ trên tổng tài sản} = \frac{\text{Nợ phải trả}}{\text{Tổng tài sản}} = \frac{379,6 \text{ tỷ đồng}}{786,5 \text{ tỷ đồng}} = 48,3\%$$

$$\text{Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu} = \frac{\text{Nợ phải trả}}{\text{Vốn chủ sở hữu}} = \frac{379,6 \text{ tỷ đồng}}{406,9 \text{ tỷ đồng}} = 93,3\%$$

Cơ cấu nợ phải trả năm 2022 tăng cao so với năm 2021, tuy nhiên vẫn ở mức đảm bảo; nguồn vốn sử dụng vào hoạt động kinh doanh chủ yếu là nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn vốn tự có của công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2022, Công ty vẫn giữ nguyên mô hình hoạt động là Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc (đứng đầu là Tổng giám đốc). Theo đó có UBKT trực thuộc HĐQT. Năm 2022, ĐHĐCĐ đã tiến hành miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT và 1 thành viên HĐQT và bầu bổ sung chủ tịch và thành viên HĐQT đúng theo quy định của luật.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững, Công ty sẽ tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh năm 2023, đồng thời bám sát chiến lược phát triển của Công ty trong giai đoạn tiếp theo. Cụ thể như sau:

- Tiếp tục duy trì và phát triển mảng kinh doanh thương mại (thời trang, thép, ...);
- Duy trì hoạt động sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ với mục đích chủ yếu là đóng góp cho cộng đồng và xã hội thông qua việc tạo công ăn việc làm cho lao động khuyết tật;
- Tiếp tục cải tiến và hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty
- Chú trọng, quan tâm đến chính sách người lao động, nâng cao chất lượng đào tạo tuyển dụng, chính sách phúc lợi xã hội nhằm động viên khích lệ người lao động phát huy, cống hiến và gắn bó lâu dài. Đặc biệt đảm bảo an toàn lao động và đời sống sinh hoạt hàng ngày cho người lao động khuyết tật.
- Luôn bám sát tình hình thực tiễn, cập nhật thông tin, phân tích, dự báo tình hình nền kinh tế của thế giới và trong nước ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để định hướng, điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và đề ra các chỉ tiêu kinh tế kịp thời, phù hợp với tình hình.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến của Kiểm toán:

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: Công ty đã sử dụng nguồn năng lượng, nước, văn phòng phẩm... tiết kiệm. Thực hiện nghiêm túc vấn đề đảm bảo vệ sinh môi trường, xử lý rác thải đúng quy định.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Ban lãnh đạo luôn tạo điều thuận lợi cho người lao động trong quá trình làm việc tại công ty; Các chế độ, chính sách phúc lợi liên quan đến người lao động luôn được đảm bảo; Tạo điều kiện cho CBNV học tập và bổ sung kiến thức chuyên môn; Đảm bảo môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Tạo công ăn việc làm và đảm bảo điều kiện sinh hoạt cho người lao động khuyết tật đang sinh sống và làm việc trong địa bàn của Công ty.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Về việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh: Chưa hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản mà ĐHĐCĐ giao cho.



- Công tác quản lý: HĐQT, ban tổng giám đốc và cấp quản lý đã phối hợp nhuần nhuyễn trong công tác quản lý điều hành công ty. Các phòng/ban, vị trí công tác thực hiện đúng vai trò, chức năng của mình. Khen, thưởng kỷ luật CBNV theo đúng chế độ, đảm bảo công bằng giữa người lao động. Đảm bảo an toàn cho người lao động khuyết tật, không có tai nạn hay sự cố đáng tiếc nào xảy ra.

- Công tác tài chính kế toán: Ủy ban kiểm toán cùng bộ phận tài chính kế toán thực hiện tốt công tác giám sát tài chính, cân đối nguồn lực giữa sản xuất kinh doanh và đầu tư mở rộng. Đảm bảo an toàn nguồn tiền đầu tư dự án và tài chính.

- Quan hệ cổ đông: Thực hiện tốt việc công bố thông tin chính xác và kịp thời đến các cổ đông, minh bạch trong toàn bộ hoạt động của Công ty

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

a) Những mặt đạt được:

- Trong năm 2022 Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình theo Pháp luật và Điều lệ công ty; thực hiện đúng và nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; duy trì các cuộc họp giao ban để có sự chỉ đạo kịp thời và đưa ra các giải pháp hiệu quả;

- Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị và đề xuất các giải pháp chính sách phù hợp với Hội đồng quản trị để kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp;

- Các báo cáo tài chính quý/bán niên/năm, báo cáo quản trị của Công ty hoàn thành đúng quy định và đúng thời hạn;

- Thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy trình và quy định về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Tất cả các thông tin công bố đầy đủ, kịp thời, minh bạch và được đăng tải trên website Công ty.

b) Những mặt còn tồn tại:

Chưa hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 mà ĐHCĐ đã đề ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, chỉ đạo, giám sát, đôn đốc Ban Tổng giám đốc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

- Tăng cường công tác dự báo, nâng cao năng lực tài chính đảm bảo tài chính của công ty an toàn, hiệu quả có đủ nguồn để đáp ứng nhu cầu vốn cho các dự án đầu tư và vốn lưu động của công ty.

- Duy trì, phát triển các lĩnh vực kinh doanh hiện tại đồng thời tìm kiếm, phát triển thêm những lĩnh vực hoạt động mới phù hợp với năng lực của Công ty tạo giá trị bền vững.

- Tiếp tục cải tiến và hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty

- Chú trọng, quan tâm đến chính sách người lao động, nâng cao chất lượng đào tạo tuyển dụng, chính sách phúc lợi xã hội nhằm động viên khích lệ người lao động phát huy,

cống hiến và gắn bó lâu dài. Đặc biệt đảm bảo an toàn lao động và đời sống sinh hoạt hàng ngày cho người lao động khuyết tật.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty có 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên không tham gia điều hành, 02 thành viên HĐQT độc lập cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Chức vụ tại công ty	Số lượng CP nắm giữ	Số lượng chức danh nắm giữ tại tổ chức khác
1	Đào Vũ Thịnh Vân	Chủ tịch HĐQT	0	0
2	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT	9.717	1
3	Nguyễn Hữu Trường	Thành viên HĐQT không điều hành kiêm thành viên UBKT	0	2
4	Nguyễn Thị Huệ	Thành viên HĐQT kiêm KTT	0	0
5	Phan Thanh Nam	Thành viên HĐQT kiêm TGD	0	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ủy ban kiểm toán

Ủy ban Kiểm toán gồm 02 thành viên:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn – Chủ tịch UBKT
- Ông Nguyễn Hữu Trường – Thành viên UBKT

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng nhiệm vụ và chức năng của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt hoạt động giám sát và hỗ trợ kịp thời hiệu quả cho Ban Tổng giám đốc.

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của công ty thông qua các báo cáo của Ban tổng giám đốc gửi báo cáo Hội đồng quản trị. Hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban tổng giám đốc thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Phân tích đánh giá khách quan các vấn đề của công ty, kịp thời đề ra những định hướng giải pháp phù hợp tình hình thực tế để nâng cao năng lực quản trị tạo sự phát triển ổn định cho Công ty và gia tăng lợi ích cho các cổ đông.

Hội đồng quản trị làm việc thông qua thông qua các phiên họp định kỳ và bất thường, theo đó các chủ trương, quyết sách quan trọng đều bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tiến hành 14 cuộc họp, các thành viên đã tham gia đầy đủ, thảo luận đóng góp ý kiến và thống nhất thông qua các nội dung sau:

- Thông qua Phương án xử lý tài sản đảm bảo của Công ty đang thế chấp tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh Long Biên – Hà Nội
- Thông qua việc chuyển nhượng tài sản thuộc sở hữu của Công ty
- Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
- Thông qua việc chuyển nhượng tài sản thuộc sở hữu của Công ty
- Thay đổi nhân sự Kế toán trưởng
- Chấp thuận đơn từ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của ông Nguyễn Văn Quyết
- Phê duyệt điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án “Tổ hợp siêu thị, văn phòng kết hợp nhà ở lô CT-08 KĐT mới Việt Hưng, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội.
- Bỏ nhiệm chủ tịch Hội đồng quản trị
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022
- Thoái toàn bộ phần vốn góp tại Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Baltic.
- Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán
- Tham gia đấu giá khoản nợ phải thu của Công ty TNHH MTV Bia rượu Eresson
- Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành.

Biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị được lập đầy đủ và đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên Hội đồng quản trị dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước, do vậy các nội dung được thông qua Hội đồng quản trị luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện rất thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của Hội đồng quản trị vào thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị. Hội đồng quản trị làm việc thông qua các phiên họp định kỳ và bất thường, lấy ý kiến các thành viên để ban hành các Nghị quyết/Quyết định thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Hội đồng quản trị có 05 thành viên trong đó có 02 thành viên độc lập. Tất cả các thành viên đều thực hiện đúng vai trò, chức năng của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Thành viên HĐQT độc lập phối hợp với ủy ban kiểm toán giám sát, làm giảm nguy cơ lạm dụng quyền hạn của người quản lý, điều hành, bảo vệ lợi ích chính đáng của cổ đông Công ty

e) Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có.

2. Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ủy ban kiểm toán

Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty có 02 thành viên như sau:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thành viên HĐQT độc lập là chủ tịch UBKT

- Ông Nguyễn Hữu Trường – Thành viên HĐQT không điều hành là thành viên UBKT

b) Hoạt động của Ủy ban kiểm toán

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; kịp thời ghi nhận và phản ánh hoạt động của công ty để báo cáo trong cuộc họp định kỳ.

- Thực hiện soát xét báo cáo tài chính quý/bán niên/năm của công ty
- Kiểm soát rủi ro tài chính của công ty; kiểm soát nguồn tiền đầu tư của công ty
- Trong năm 2022, Ban kiểm toán nội bộ không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

Trong năm 2022, Ủy ban kiểm toán đã tiến hành 02 cuộc họp với các nội dung như sau:

- Đánh giá kết quả kinh doanh của Công ty năm 2021 và Thông qua kế hoạch làm việc năm 2022 của Ủy ban kiểm toán.
- Kế hoạch kiểm toán BCTC năm 2022 và rà soát lại các khoản đầu tư của Công ty. Các thành viên UBKT đều dự họp đầy đủ và thống nhất 100% nội dung tại cuộc họp.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

- Hội đồng quản trị: nhận thù lao Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng: Tiền lương, thưởng của Ban Tổng Giám đốc và kế toán trưởng theo quy chế lương của Công ty và được thể hiện trong Báo cáo tài chính của công ty

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Hội đồng quản trị đã áp dụng và thực hiện đúng các chuẩn mực quản trị Công ty đại chúng, đáp ứng đúng yêu cầu quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định của pháp luật.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính kèm theo bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

Toàn văn Báo cáo tài chính đã được kiểm toán được công bố đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Công ty: www.tienthanhjsc.vn (Mục Quan hệ cổ đông – Báo cáo tài chính).

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCKHN
- Cổ đông công ty
- Lưu VT

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phan Chanh Nam



